

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 236/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**;

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh **Quách Thanh P**;

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Quách Thanh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Chị Nguyễn Thị N và anh Quách Thanh P thống nhất giao con tên là Quách Thị Thu H, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2015 cho anh Quách Thanh P nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 (mười tám) tuổi và giao con tên là Quách Phúc H1, sinh ngày 21 tháng 3 năm 2019 cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng cho đến

khi tròn 18 (mười tám) tuổi.

- Chị Nguyễn Thị N và anh Quách Thanh P không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Chị Nguyễn Thị N và anh Quách Thanh P được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Quách Thanh P thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006143 ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng và như vậy, chị được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng Lâm**